

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BẮC GIANG  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HS-ST  
Ngày 28 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Tư  
2. Bà Nguyễn Thị Vượng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa:** ông Trần Ngọc Nam - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2021/HSST ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Văn L, sinh năm 1988; Tên gọi khác: không có; Tại: Cao B; Nơi ĐKKHKT: xóm T, xã T, huyện H, tỉnh Cao B; Chỗ ở: tổ dân phố M, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Nùng, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do, văn hóa: 9/12. Con ông: Hoàng Văn C, sinh năm 1960 và bà: Vương Thị P, sinh năm 1960. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1990. Con: có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013.

- Tiền án, tiền sự: Không

- Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang

(Có mặt tại phiên tòa)

**+ Người có quyền L nghĩa vụ liên quan:**

Anh Vy Văn B, sinh năm 1988 (Có mặt)

Nơi ĐKKHKT: bản D, xã C, huyện C, tỉnh Nghệ An

Chỗ ở hiện nay: thôn 7, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang

**+ Người chứng kiến:** (Vắng mặt)

- Ông Phan Đình H, sinh năm 1949

Địa chỉ: Số 3, ngõ 171, tổ 1, phường M, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

- Anh Trần Quang Thịnh, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 188, tổ 1, phường M, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 04 phút, ngày 23/12/2020, tại khu vực ngõ 267, đường Mỹ Độ, tổ dân phố số 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an phường M, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Hoàng Văn L, sinh năm 1988, trú tại xóm T, xã T, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

- 01 túi ni lon màu trắng một đầu có rãnh khóa nhựa và viền màu đỏ bên trong đựng chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp, thu giữ tại nền đất cạnh chỗ L đứng do L thả rơi từ tay trái xuống, được cho vào một phong bì thư niêm phong dán kín, có biên bản niêm phong kèm theo.

Ngoài ra còn tạm giữ của L: 01 xe mô tô Biển kiểm soát 37C1 – 10523; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei cuối 66280166 và số tiền 2.273.000 đồng.

Kết luận giám định số 2000/KL- KTHS ngày 24/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 phong bì thư gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi ni lon màu trắng, một đầu có rãnh khóa nhựa viền màu đỏ là ma túy, có khối lượng 0,203 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Hoàng Văn L khai nhận: Khoảng tháng 7/2020 L đến khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang làm thuê và thuê trọ tại tổ dân phố My Điền 1, xã Hoàng Ninh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2020 L mượn xe mô tô Biển kiểm soát 37C1 – 10523 của anh Vy Văn B, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: bản Diềm, xã Châu Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, có thuê trọ tại xã Tăng Tiến, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để đi có việc. Sau đó L điều khiển xe mô tô đến uống rượu tại quán nước gần cây xăng xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang. Lúc này L nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. L điều khiển xe mô tô đi từ quán nước đi về hướng thành phố Bắc Giang để tìm chỗ mua ma túy, khi đi đến khu vực đường Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, L dừng xe ở rìa đường khoảng 20 phút thì có 1 người đàn ông không quen biết vẫy tay ra hiệu cho L đi theo, L nghĩ người này có ma túy nên đã điều khiển xe mô tô đi theo vào ngõ 267, đường Mỹ Độ thuộc tổ dân phố số 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang. Khi đi vào sâu trong ngõ khoảng 100 m thì L đỗ lại đưa cho người đàn ông dẫn đi 200.000 đồng thì người này đưa lại cho L 01 túi ni lon màu trắng bên trong đựng chất tinh thể màu trắng. Sau khi mua được gói ma túy trên L cầm trên tay

trái định quay xe đi về thì bị Tổ công tác Công an phường Mỹ Độ bắt quả tang, do sợ hãi L đã thả rơi gói ma túy xuống nền đất nhưng vẫn bị thu giữ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, L khai không biết tên tuổi địa chỉ người đó ở đâu. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xác định người đó để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 37C1 – 10523, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của anh Vy Văn B, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: bản Diềm, xã Châu Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, anh B không biết việc Hoàng Văn L sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, ngày 29/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh B.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 phong bì thư đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei cuối 66280166 và số tiền 2.273.000 đồng được nhập kho vật chứng theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn L khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L từ 13 đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2020; tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định. Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei cuối 66280166 và số tiền 2.273.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với bản luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền L nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập vào hồi 17 giờ 10 phút ngày 23/12/2020, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 04 phút, ngày 23/12/2020, tại khu vực ngõ 267, tổ dân phố số 1, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, tổ công tác Công an phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Hoàng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 0,203 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo tội danh và Điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì L ích cá nhân đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất biệt được gây nghiện của Nhà nước và gây mất trật tự, an ninh xã hội. Từ tệ nạn ma túy làm nảy sinh nhiều loại tội phạm gây nhức nhối cho toàn xã hội. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo B pháp luật hình sự mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người tốt và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho L, L khai không biết tên tuổi địa chỉ người đó ở đâu. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xác định người đó để xử lý.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công ăn việc làm ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

[9.1] Đối với 01 (một) phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy phù hợp với quy định khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

[9.2] Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei cuối 66280166 và số tiền 2.273.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, cần trả lại bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án phù hợp với quy định khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9.3] Đối với chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 37C1 – 10523, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là của anh Vy Văn B, sinh năm 1988, hộ khẩu thường trú: bản Diêm, xã Châu Khê, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, anh B không biết việc Hoàng Văn L sử dụng xe mô tô để đi mua ma túy, ngày 29/01/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho anh B.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang cơ bản là có căn cứ chấp nhận, riêng mức đề nghị hình phạt là hơi thấp so với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo thực hiện, Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt cao hơn mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án là phù hợp với quy định tại Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQD14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 23/12/2020.

3. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong đựng mẫu vật là chất ma túy hoàn lại sau giám định.

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia có số Imei cuối 66280166 và số tiền 2.273.000 đồng nhưng tạm giữ số tiền để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo, người có quyền L nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thu Hà**